TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2023/HS-PT
Ngày 19-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Thúy Hà

Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Hạnh

Ông Vũ Quang Trung

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thủy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 93/2023/TLPT-HS ngày 03 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo Lê Thanh A, Trịnh Ngọc B, Phạm Quang C, Phạm Hữu D, Dương Nam Đ, Đào Văn E, Hoàng Phú F, Đào Doãn G, Đàm Văn I, Lê Công J do có kháng cáo của bị cáo Lê Thanh A, Trịnh Ngọc B, Phạm Hữu D, Dương Nam Đ, Đào Văn E, Hoàng Phú F, Đào Doãn G, Đàm Văn I, Lê Công J và người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Quang C là bà Nguyễn Thị Thanh Phương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2023/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Thanh A, sinh ngày 19 tháng 6 năm 2003 (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội 17 tuổi 11 tháng 16 ngày) tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn Đường 10, xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh Tùng và bà Hà Thị Hiền, tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 19 tháng 5 năm 2022. Vắng mặt.

2. Trịnh Ngọc B, sinh năm 1998, tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn 5, xã

Hoàng Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Ngọc Thuần và bà Bùi Thị Hảo, tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 17 tháng 5 năm 2022. Có mặt.

3. Phạm Quang C, sinh ngày 06 tháng 7 năm 2005 (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội 15 tuổi 10 tháng 29 ngày) tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn 10, xã Hoa Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Bình và bà Nguyễn Thị Thanh Phương; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 18 tháng 5 năm 2022. Có mặt.

4. **Phạm Hữu D**, sinh ngày 16 tháng 10 năm 2005 (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội 15 tuổi 07 tháng 19 ngày) tại Hải Phòng; Nơi cư trú: thôn 2, xã Hoa Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu Hải và bà Nguyễn Thị Lý; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 18 tháng 5 năm 2022. Có mặt.

5. **Dương Nam Đ**, sinh ngày 31 tháng 10 năm 2005, (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội 15 tuổi 7 tháng 04 ngày) tại Hải Phòng; nơi cư trú: 23/11G2 Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Nam Thắng và bà Đỗ Thị Bích Hà; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị áp dụng tạm giữ từ ngày 24 tháng 8 năm 2022 đến ngày 27 tháng 8 năm 2022 chuyển tạm giam. Vắng mặt.

6. **Đào Văn E**, sinh năm 2002; tại Hải Phòng; nơi cư trú: thôn 4A, xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn Thủy và bà Lê Thị Hải; có vợ là Nguyễn Diệu Linh và có một con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 17 tháng 5 năm 2022. Có mặt

7. **Hoàng Phú F**, sinh năm 2002 tại Hải Phòng; Nơi cư trú: thôn 5, xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Phú Tân và bà Đào Thị Nụ; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 18 tháng 5 năm 2022. Có mặt.

8. **Đào Doãn G**, sinh năm 2000 tại Hải Phòng; nơi cư trú: thôn 1, xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12 dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;

quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn Điện và bà Tô Thị Mơ; tiền án: Bản án số 28/2019/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Gây rối trật tự công cộng"; Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17 tháng 5 năm 2022. Có mặt.

9. **Đàm Văn I**, sinh năm 2001 tại Hải Phòng; nơi cư trú: thôn 3, xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Văn Trung và bà Hoàng Thị Yến; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17 tháng 5 năm 2022. Có mặt.

10. **Lê Công J**, sinh ngày 23 tháng 7 năm 2006 (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội 14 tuổi 10 tháng 12 ngày) tại Hải Phòng; nơi cư trú: thôn Bắc Vang, xã Dương Quan, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Công Quang và bà Trần Thị Mến; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 81/2023/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2023Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 04 năm 6 tháng tù về tội "Cướp tài sản" (hiện nay bản án đã có hiệu lực pháp luật). Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16 tháng 5 năm 2022, ngày 24 tháng 6 năm 2022, bị cáo bị bắt tạm giam về hành vi "Cướp tài sản". Có mặt.

- *Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:* Ngoài ra còn có 02 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Hữu D:* Bà Khổng Thị Thanh, sinh năm 1958 (là bà nội của bị cáo); nơi cư trú: Thôn 2, xã Hoa Động, Huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; có mặt;

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Công J:* Ông Lê Công Quang, sinh năm 1983 (là bố của bị cáo); nơi cư trú: Thôn Bắc Vang, xã Dương Quan, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; có mặt;

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Quang C kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị Thanh Phương, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn 10, xã Hoa Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; có mặt;

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Hữu D và Lê Công J:* Bà Đoàn Thị Huế - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt;

- Bị hại:

+ Anh Đinh Công Trình, sinh ngày 14 tháng 6 năm 2003; nơi cư trú: Thôn 2, xã Thiên Hương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

+ Anh Đồng Xuân Trung, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn 1, xã Thiên Hương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05 tháng 6 năm 2021, Lê Thanh A đi chơi cùng Trịnh Ngọc B, Phạm Quang C và Phạm Hữu D ở khu vực Cầu Đen, xã Hoa Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng thì bị một nhóm thanh niên (hiện không xác định được nhân thân lai lịch) cầm giáo đuổi đánh và đâm 01 nhát vào vùng bụng bên phải của Đạt gây xước da chảy máu. Do bực tức vì bị đuổi đánh vô cớ, nhóm của Đạt đã chuẩn bị hung khí và gọi thêm người đi tìm nhóm vừa đánh mình để trả thù, cụ thể: Thái chở Huấn về nhà Huấn lấy 01 con dao dạng dao mèo (có đặc điểm dài 46,5cm, cán bằng kim loại bọc gỗ, bản rộng 4cm, mũi dao nhọn, phần cán bằng kim loại bọc gỗ, 01 lưỡi sắc) và 01 thanh tuýp sắt đầu vát nhọn dài 1,2m. Huấn thông báo cho Đào Doãn G biết việc Thanh Đạt vừa bị đuổi đánh, Mạnh gọi điện cho Đàm Văn I và Đào Văn E. Kha gọi cho Hoàng Phú F, Thái rủ Lê Công J, Công Đạt rủ Lê Đình Tùng đi cùng, rồi cả nhóm hẹn nhau đến chùa Linh Lâu thuộc xã Hoa Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Tại đây Thanh Đạt và Huấn nói chuyện về việc vừa bị đuổi đánh, bảo cả nhóm cùng đi tìm nhóm thanh niên vừa đánh Đạt để đánh, Thái, Nam, Mạnh, Kha, Quân, Thành, Công Đạt đồng ý. Thanh Đạt tiếp tục gọi cho Bùi Văn Thống, sinh năm 1992, ở thôn 4B, xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng nói vừa bị đánh, nhờ Thống đến đón để đi tìm nhóm đối tượng đánh mình. Thành gọi điện thoại cho Trần Thành Chung nhờ đi tìm nhóm vừa đánh Thanh Đạt, Chung đồng ý và mang theo 03 dao bài (đều có đặc điểm dài 60-70cm, đầu bằng, bản rộng 04cm bằng kim loại tối màu), 03 áo chống nắng tối màu và rủ Dương Nam Đ và Trần Quốc Bình cùng đi đánh nhau, Trường và Bình đồng ý.

Thống đi ô tô chở Trần Quang Dũng, sinh năm 1989, nơi cư trú: Thôn Đền, xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng và đối tượng tên Minh (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đến khu vực chợ xã Hoa Động thì gặp nhóm Thanh Đạt vừa đi đến. Thanh Đạt lên xe của Thống đi tìm nhóm đối tượng vừa đánh Đạt, những người còn lại đứng chờ tại bãi đất trống đối diện khách sạn City View thuộc thôn 4, xã Tân Dương. Trong khi đứng chờ thì Nam

chở Thái đi lấy hai két đựng vỏ chai thủy tinh ở vỉa hè quán tạp hóa Hưng Phòng ở thôn 4B, xã Tân Dương rồi quay lại. Khi cả nhóm đang đứng nói chuyện thấy một nhóm thanh niên đi xe mô tô trên đường tỉnh lộ 359 hướng xã Tân Dương đi thị trấn Núi Đèo thì Thái nói *"hình như chúng nó kìa"*. Thấy vậy, Nam chở Thái mang theo hai két vỏ chai thủy tinh, Kha cầm theo 01 vỏ chai thủy tinh chở Huấn cầm 01 dao (dạng dao mèo), Tùng chở Thành cầm theo 02 vỏ chai thủy tinh, Mạnh cầm 01 vỏ chai thủy tinh chở Quân cầm 01 tuýp sắt, Chung chở Bình cầm 01 dao bài, Công Đạt chở Trường cầm 02 dao bài đuổi theo nhóm thanh niên trên đến khu vực siêu thị Lan Chi thuộc xã Thủy Sơn, huyện Thủy Nguyên thì phát hiện không phải nhóm thanh niên vừa đuổi đánh nhóm Đạt. Cả nhóm quay lại khu vực ngã ba khu công nghiệp VSIP huyện Thủy Nguyên thì gặp xe của Thống cùng đi đến. Tại đây Huấn, Thanh Đạt thấy một nhóm thanh niên gồm các anh Đinh Công Trình, sinh ngày 14/6/2003, Đồng Xuân Trung, sinh năm 2000, Hoàng Văn Hữu, sinh năm 2001, Nguyễn Hữu Thăng, sinh năm 2002, Đồng Văn Vũ, sinh năm 1999 và Đồng Xuân Bình, sinh năm 2003 đều cư trú ở xã Thiên Hương, huyện Thuỷ Nguyên đang ngồi uống nước tại quán nước của ông Đỗ Đức Giang, sinh năm 1977 trú tại thôn 1, xã Thủy Sơn, huyện Thủy Nguyên làm chủ trên vỉa hè thì Thái hô lên*"hình như chúng nó kia kìa"* và chỉ tay về nhóm anh Trình. Cả nhóm đi sang hỏi thì Thái cùng Kha, Thành, Mạnh, Nam, Lê Thanh A cầm vỏ chai thủy tinh ném về phía nhóm anh Trình nhưng không trúng ai. Các anh Trình, Trung chạy vào khu vực quầy bán nước để trốn nhưng bị Trường cầm 02 dao bài lao vào chém trúng vùng thái dương của anh Trung, chém liên tiếp hai nhát trúng vào khu vực cẳng và khuỷu tay trái của anh Trình. Anh Trình bỏ chạy, Trường đuổi theo chém tiếp một nhát trúng bả vai anh Trình, Huấn cầm dao mèo, Quân cầm tuýp dồn đuổi các anh Trình, Thăng, Hữu vào ngõ nhưng không đánh ai, Thái cầm ghế nhựa đập vào vùng gáy anh Thăng, Bình cầm dao bài xông vào để đánh nhóm bị hại nhưng do thấy đông người nên Bình không đánh nữa mà đi ra ngoài đứng cùng Chung. Sau khi gây thương tích cho anh Trình, Thăng, Hữu, nhóm của Huấn nhận ra không phải nhóm vừa đuổi đánh mình trước đó nên dừng lại không đuổi đánh nữa. Trường cầm dao bài tiếp tục chém nhiều nhát vào xe mô tô Exciter mang BKS 15G1-673.29 của anh Đồng Xuân Trung đang dựng ở vỉa hè. Các anh Trình, Trung bị thương tích được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện.

Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, tiến hành điều tra, xác minh và tiến hành dẫn giải các đối tượng xác định vị trí lấy hung khí, vị trí đánh nhau với bị hại, vị trí tẩu tán hung khí. Kết quả không truy tìm được 03 dao bài do nhóm Chung sử dụng để gây thương tích cho anh Trình và anh Trung. Ngày 09 -6 - 2022, Trịnh Ngọc B tự nguyện giao nộp 01 dao mèo dài 46,5cm, cán bằng kim loại bọc gỗ, bản rộng 4cm do Huấn sử dụng để đuổi đánh nhóm bị hại. Ngày 17 - 8- 2022, Phạm Quang C tự nguyện

giao nộp 01 ống tuýp sắt đầu vát nhọn dài 1,2m do Quân sử dụng để đuổi đánh nhóm anh Trình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 331 ngày 09 tháng 8 năm 2021 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Đinh Công Trình bị 03 vết thương vùng vai, khuỷu tay và cẳng tay trái, có tổn thương gân cơ, xương khớp, thần kinh trụ vùng khuỷu tay, cẳng tay trái đã được phẫu thuật điều trị đang dần ổn định tốt. Vết thương vai phải để lại sẹo nhỏ không ảnh hưởng chức năng. Vết thương khuỷu tay trái liền vết phẫu thuật để lại sẹo lớn. Gãy lồi cầu trong xương cánh tay trái, gãy mỏm khuỷu trái đang dần ổn định tốt. Vết thương vùng sau trên cẳng tay trái để lại sẹo kích thước trung bình. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương vai trái để lại sẹo nhỏ gây nên là 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương phức tạp khuỷu tay trái gây nên là 52%, trong đó bao gồm tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết sẹo lớn có đứt bán phần cơ tam đầu gây nên là 07%, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do gãy lồi cầu trong xương cánh tay trái gây nên là 21%, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do gãy xương mỏm khuỷu trái gây nên là 06%, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do đứt hoàn toàn thần kinh trụ vùng khuỷu tay trái gây nên là 31%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương cẳng tay trái để lại sẹo kích thước trung bình gây nên là 02%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư là 53%. Riêng tổn thương một số gân cơ khác vùng khuỷu tay, cẳng tay trái chưa để lại di chứng rõ ràng nên không có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động tương hỗ trực tiếp gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 330/2021/TgT ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Đồng Xuân Trung bị chấn thương gây vết thương rách da vùng thái dương trái để lại sẹo kích thước trung bình, không gây tổn thương thực thể ở sọ não, 01 vết thương nông vùng đỉnh đầu để lại sẹo kích thước nhỏ. Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do sẹo vết thương thái dương trái gây nên là 2%; Vết sẹo nhỏ do vết thương nông vùng đỉnh đầu không được ghi nhận trong hồ sơ bệnh án cấp cứu điều trị bệnh nhân nên không đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Khi khám giám định nạn nhân còn thỉnh thoảng đau đầu nhưng kết quả chụp cắt lớp sọ não và điện não đồ không có tổn thương nên không có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Vết thương thái dương của nạn nhân có đặc điểm do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp theo hướng chủ yếu chếch từ trên xuống dưới, từ trái sang phải gây nên.

Đối với thương tích của anh Nguyễn Hữu Thăng do bị Thái đánh vào vùng gáy bị sưng nề, đã tự khỏi, không phải điều trị nên anh Thăng không đề nghị xử lý.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thống nhất khai nhận như nội dung nêu trên. Các bị cáo đều không có mâu thuẫn với các anh Đinh Công Trình và Đồng Xuân Trung. Sau khi xảy ra vụ việc gia đình các bị cáo đã bồi thường cho anh Đồng Xuân Trung số tiền 15.000.000 đồng và bồi thường cho anh Đinh Công Trình số tiền là 87.000.000 đồng cụ thể như sau: Đào Văn E, Hoàng Phú F, Lê Thanh A, Trịnh Ngọc B, Phạm Quang C, Đào Doãn G bồi thường tổng số tiền 40.000.000 đồng (mỗi bị cáo bồi thường 6.667.000 đồng), gia đình bị cáo Trần Thành Chung bồi thường 35.000.000 đồng; gia đình bị cáo Lê Công J bồi thường số tiền 12.000.000 đồng. Ngoài ra, các gia đình bị cáo còn tự nguyện nộp vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên để tiếp tục bồi thường thiệt hại cho anh Đinh Công Trình cụ thể như sau: Hoàng Phú F, Đào Văn E, Phạm Quang C, Lê Thanh A, Trịnh Ngọc B mỗi bị cáo nộp 8.300.000 đồng. Dương Nam Đ nộp 20.000.000 đồng; Đàm Văn I nộp 15.000.000 đồng;Phạm Hữu D nộp 3.000.000 đồng (tổng cộng 79.500.000 đồng).

Những người bị hại là các anh Đinh Công Trình, Đồng Xuân Trung trình bày phù hợp với nội dung nêu trên. Các anh Trình, Trung không quen biết, không có mâu thuẫn gì với các đối tượng đánh gây thương tích cho mình. Sau khi bị đánh gây thương tích anh Trình và anh Trung phải cấp cứu và điều trị tại bệnh viện.

Lê Đình Tùng khai nhận: Tối ngày 05-6-2021, khi Tùng đi chơi cùng với Lê Công J thì có điện thoại gọi đến cho Công Đạt, Tùng lấy điện thoại đưa cho Công Đạt nghe. Sau khi nghe điện thoại xong Đạt bảo Tùng đi cùng với Đạt đến chùa Linh Lâu. Khi đi đến chùa Linh Lâu, Tùng đứng ngoài nhắn tin với bạn gái, không tham gia nói chuyện, bàn bạc gì với cả nhóm. Khi cả nhóm đến bãi đất trống đối diện khách sạn City View thì Tùng đứng ngoài gọi điện thoại video nói chuyện với bạn gái. Sau khi cả nhóm đi, Tùng nhìn thấy còn một mình Thành đứng ở đó, Thành nhờ Tùng chở đi một tí, Tùng đồng ý chở Thành đi nhưng Thành không nói rõ đi đâu, làm gì. Khi đi đến ngã 3 Vsip, thấy một số người trong nhóm tấn công nhóm thanh niên đang ngồi vỉa hè thì Tùng hoảng sợ đi xe ra ngoài đứng.

Trần Quang Dũng khai: Tối ngày 05-6-2021, Dũng đang đi chơi cùng Thống và Minh thì Thống nhận được điện thoại của Lê Thanh A gọi đến, sau đó Đạt lên xe của Thống. Trên xe Đạt có kể chuyện về việc bị một nhóm thanh niên đuổi đánh và bảo Thống chở đi trên đường xem có gặp nhóm đó không. Khi cả nhóm đi đến ngã 3 Vsip thì gặp các bạn của Thanh Đạt, sau đó Thanh Đạt xuống

xe và cùng các bạn của Đạt tấn công một nhóm thanh niên ngồi trên vỉa hè. Dũng không tham gia vào việc đánh nhau.

Những người làm chứng là các anh Hoàng Văn Hữu, Nguyễn Hữu Thăng, Đồng Xuân Bình, Đồng Văn Vũ và ông Đỗ Đức Giang trình bày phù hợp với nội dung trên. Quá trình các đối tượng xô xát, đánh nhau ông Giang không bị hư hỏng tài sản nên ông Giang không yêu cầu, đề nghị gì.

Về vật chứng: 01 dao mèo dài 46,5cm, cán bằng kim loại bọc gỗ, bản rộng 4cm do Trịnh Ngọc B giao nộp, 01 ống tuýp đầu vát nhọn dài 1,2m do Phạm Quang C giao nộp chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên quản lý.

Về dân sự: Anh Đinh Công Trình yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 996.820.582 đồng bao gồm tiền chi phí điều trị, thu nhập bị mất, chi phí cho người chăm sóc và khoản bồi thường về tinh thần. Gia đình các bị cáo Đào Văn E, Hoàng Phú F, Lê Thanh A, Trịnh Ngọc B, Phạm Quang C, Trần Thành Chung, Lê Công J, Đào Doãn G đã bồi thường số tiền 87.000.000 đồng, anh Trình yêu cầu các bị cáo tiếp tục phải bồi thường số tiền 909.820.582 đồng. Anh Đồng Xuân Trung đã nhận số tiền bồi thường 15.000.000 đồng, tại phiên toà anh Trung yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền thiệt hại do sửa xe là 7.200.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số 77/CT-VKSTN ngày 24 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố Lê Thanh A, Trịnh Ngọc B, Phạm Quang C, Phạm Hữu D, Trần Thành Chung, Dương Nam Đ, Trần Quốc Bình, Đào Văn E, Hoàng Phú F, Đào Doãn G, Đàm Văn I, Lê Công J về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2023/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo **Lê Thanh A** 06 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 19 tháng 5 năm 2022.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo **Dương Nam Đ** 04 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 24 tháng 8 năm 2022.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo **Trịnh Ngọc B** 07 năm

06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17 tháng 5 năm 2022.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo **Phạm Quang C** 03 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18 tháng 5 năm 2022.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo **Phạm Hữu D** 03 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18 tháng 5 năm 2022.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo **Đào Văn E** 07 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17 tháng 5 năm 2022.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo **Đào Doãn G** 07 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17 tháng 5 năm 2022.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo **Hoàng Phú F** 07 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18 tháng 5 năm 2022.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo **Đàm Văn I** 07 năm tù về tội "cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17 tháng 5 năm 2022.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo **Lê Công J** 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị, quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 04/7/2023, các bị cáo Dương Nam Đ, Lê Công J kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 11/7/2023, các bị cáo Đào Văn E, Phạm Hữu D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 12/7/2023, các bị cáo Lê Thanh A, Trịnh Ngọc B, Hoàng Phú F, Đào Doãn G, Đàm Văn I, người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Quang C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 13/7/2023 và 17/7/2023, bị cáo Lê Thanh A và Dương Nam Đ có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trịnh Ngọc B, Phạm Hữu D, Đào Văn E, Hoàng Phú F, Đào Doãn G, Đàm Văn I, Lê Công J, người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Quang C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Các bị cáo cùng đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giảm nhẹ hình phạt, kháng cáo của bị cáo trong hạn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đối với bị cáo Lê Thanh A và bị cáo Dương Nam Đ: Trước khi mở phiên tòa, hai bị cáo đã rút kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Lê Thanh A và bị cáo Dương Nam Đ.

Đối với các bị cáo Trịnh Ngọc B, Phạm Hữu D, Đào Doãn G, Phạm Quang C, Lê Công J: Các bị cáo giữ vai trò là người thực hành tích cực trong vụ án. Bị cáo Đào Doãn G có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Phạm Quang C phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Công J có vai trò thấp nhất trong vụ án tuy nhiên bị cáo Lê Công J sau khi thực hiện hành vi phạm tội Cố ý gây thương tích vào ngày 05-6-2021, bị cáo bị bắt tạm giam về hành vi cướp tài sản và đã bị Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 04 năm 6 tháng tù về tội cướp tài sản tại Bản án số 81/2023/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2023, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo kém. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, độ tuổi, vai trò, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo, đưa ra mức hình phạt cho bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Đối với các bị cáo Đào Văn E, Hoàng Phú F, Đàm Văn I: Các bị cáo có vai trò thấp hơn các bị cáo Trịnh Ngọc B, Phạm Hữu D, Trần Thành Chung,

Trần Quốc Bình, Đào Doãn G, Phạm Quang C. Các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là có phần nghiêm khắc nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Lê Thanh A và bị cáo Dương Nam Đ.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trịnh Ngọc B, Phạm Hữu D, Đào Doãn G, Lê Công J, người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Quang C, giữ nguyên mức hình phạt đối với các bị cáo.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đào Văn E, Hoàng Phú F, Đàm Văn I, sửa Bản án số 85/2023/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, xử phạt mỗi bị cáo 05 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" là phù hợp.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Hữu D và Lê Công J tranh luận:

Về thời hạn kháng cáo: Bị cáo Phạm Hữu D và Lê Công J kháng cáo trong thời hạn quy định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giải quyết theo thẩm quyền.

Về mức hình phạt của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xét xử bị cáo D và bị cáo A là quá nặng so với mức độ hành vi phạm tội của hai bị cáo. Hai bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ hai bị cáo đều đã ly hôn nên phần nào các bị cáo không được quan tâm, giáo dục đầy đủ. Bị cáo D có vai trò thấp hơn bị cáo C. Bị cáo A có vai trò thấp nhất trong vụ án, chỉ có hành vi điều khiển xe mô tô chở Trường nhưng cấp sơ thẩm quyết định mức hình phạt của Đạt thấp hơn các bị cáo khác 06 tháng là không phù hợp.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn phúc thẩm, bị hại Đinh Xuân Trình xin giảm nhẹ cho bị cáo Phạm Hữu D và bị cáo Lê Công J là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới vì tại cấp sơ thẩm chỉ có bị hại Đồng Xuân Trung xin giảm nhẹ cho các bị cáo D.

Xét thấy bị cáo D và Đạt có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đề nghị áp dụng chấp nhận kháng cáo của bị cáo D và Đạt, sửa bản án sơ thẩm để giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

Các bị cáo và người đại diện hợp pháp của các bị cáo Phạm Hữu D, Lê Công J, Phạm Quang C không tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, vô cùng ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Ii nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo thừa nhận: Khoảng 22 giờ ngày 05 tháng 6 năm 2021, không có mâu thuẫn từ trước với anh Đinh Công Trình và Đồng Xuân Trung nhưng các bị cáo Lê Thanh A, Trịnh Ngọc B, Phạm Quang C, Phạm Hữu D, Trần Thành Chung, Dương Nam Đ, Trần Quốc Bình, Đào Văn E, Hoàng Phú F, Đào Doãn G, Đàm Văn I, Lê Công J đã cùng nhau có hành vi chuẩn bị và sử dụng dao, tuýp sắt, vỏ chai thủy tinh gây thương tích cho anh Đinh Công Trình 53% tổn thương cơ thể; gây thương tích cho anh Đồng Xuân Trung 2% tổn thương cơ thể. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng, các bản Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội "cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Trịnh Ngọc B, Phạm Hữu D, Đào Doãn G và người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Quang C: Các bị cáo Trịnh Ngọc B, Phạm Quang C tiếp nhận ý chí từ bị cáo Lê Thanh A, Huấn còn rủ Mạnh, Thái rủ Công Đạt đi đánh nhau. Huấn, Thái trực tiếp chuẩn bị hung khí và dùng hung khí tham gia đuổi đánh và ném vỏ chai về phía nhóm bị hại. Như vậy các bị cáo giữ vai trò là người thực hành tích cự trong vụ án. Bị cáo Đào Doãn G có 01 tiền án về tội "Gây rối trật tự công cộng" chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Quang C phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ hình phạt nào mới, do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trịnh Ngọc B, Phạm Hữu D, Đào Doãn G và người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Quang C.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Đào Văn E, Hoàng Phú F, Đàm Văn I: Bị cáo Đào Văn E, Hoàng Phú F, Đàm Văn I tiếp nhận ý chí từ các bị cáo khác, cầm hung khí ném về phía nhóm bị hại và tham gia đuổi đánh nhóm bị hại. Vai trò của các bị cáo thấp hơn các bị cáo Trịnh Ngọc B, Phạm Hữu D, Trần Thành Chung, Trần Quốc Bình, Đào Doãn G, Phạm Quang C nhưng cao hơn bị cáo Lê Công J. Xét thấy, các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại cấp phúc thẩm, gia đình các bị cáo đã nộp đầy đủ số tiền bồi thường cho các bị hại mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Công J: Bị cáo Lê Công J có vai trò thấp nhất trong vụ án, tuy nhiên sau khi thực hiện hành vi phạm tội Cố ý gây thương tích vào ngày 05-6-2021, bị cáo bị bắt tạm giam về hành vi cướp tài sản và đã bị Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 04 năm 6 tháng tù về tội cướp tài sản tại Bản án số 81/2023/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2023. Tuy bị cáo Lê Công J không phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm nhưng thể hiện bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật kém, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[5] Xét việc người bào chữa cho bị cáo Lê Công J và Phạm Hữu D đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo do tại cấp phúc thẩm, bị hại là anh Đinh Xuân Trình có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo: Hội đồng xét xử ghi nhận việc bị hại Đinh Xuân Trình có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Song, như phân tích tại Mục [2], [4] thì không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo và quan điểm của người bào chữa tại phiên tòa phúc thẩm.

[6] Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, Bản án số 81/2023/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã có hiệu lực pháp luật. Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt của hai bản án đối với bị cáo Lê Công J.

[7] Tại cấp phúc thẩm, gia đình của các bị cáo Đào Văn E, Đàm Văn I, Hoàng Phú F, Dương Nam Đ, Trần Quốc Bình, Đào Doãn G, Lê Thanh A, bị cáo Phạm Quang C, Trịnh Ngọc B nộp cho Tòa án các biên lai nộp số tiền bồi thường cho anh Đinh Công Trình và anh Đồng Xuân Trung, nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm nộp tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng nên Hội đồng xét xử ghi nhận trong bản án.

[8] Trước khi mở phiên toà, bị cáo Lê Thanh A và Dương Nam Đ có đơn tự nguyện rút toàn bộ nội dung kháng cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1

Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của hai bị cáo.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Dương Nam Đ và bị cáo Lê Thanh A; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trịnh Ngọc B, Phạm Hữu D, Đào Doãn G, Lê Công J và người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Quang C; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đào Văn E, Hoàng Phú F, Đàm Văn I; sửa Bản án sơ thẩm số Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2023/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; giảm hình phạt cho các bị cáo Đào Văn E, Hoàng Phú F, Đàm Văn I.

[10] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

[11] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Thanh A và Dương Nam Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do các bị cáo đã rút kháng cáo trước khi mở phiên tòa. Các bị cáo Đào Văn E, Hoàng Phú F, Đàm Văn I không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận. Các bị cáo Trịnh Ngọc B, Phạm Hữu D, Đào Doãn G, Lê Công J, phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận. Bị cáo Phạm Hữu D và bị cáo Lê Công J chưa đủ 18 tuổi nên người đại diện hợp pháp của hai bị cáo có trách nhiệm nộp án phí hình sự phúc thẩm thay hai bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Lê Thanh A và bị cáo Dương Nam Đ:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo **Lê Thanh A** 06 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 19 tháng 5 năm 2022.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo **Dương Nam Đ** 04 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 24 tháng 8 năm 2022.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trịnh Ngọc B, Phạm Hữu D, Đào Doãn G, Lê Công J, người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Quang C.

Giữ nguyên mức hình phạt đối với các bị cáo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2023/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo **Trịnh Ngọc B** 07 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17 tháng 5 năm 2022.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo **Phạm Quang C** 03 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18 tháng 5 năm 2022.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo **Phạm Hữu D** 03 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18 tháng 5 năm 2022.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo **Đào Doãn G** 07 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17 tháng 5 năm 2022.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 56, Điều 58, Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo **Lê Công J** 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Tổng hợp với hình phạt 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp tài sản" của Bản án số 81/2023/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, buộc bị cáo Lê Công J phải chấp hành hình phạt chung của cả hai Bản án là **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 24 tháng 6 năm 2022).

3. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đào Văn E, Hoàng Phú F, Đàm Văn I. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2023/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo **Đào Văn E** 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17 tháng 5 năm 2022.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51,

Điều 17, Điều 38, Điều 58, Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo **Hoàng Phú F** 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18 tháng 5 năm 2022.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo **Đàm Văn I** 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17 tháng 5 năm 2022.

4. Về dân sự:

Ghi nhận gia đình bị cáo Đào Văn E nộp số tiền 1.986.200 đồng bồi thường cho anh Đinh Công Trình và số tiền 600.000 đồng bồi thường cho anh Đồng Xuân Trung (Theo Biên lai thu tiền số 0004969 và 0004968 ngày 01/8/2023 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Ghi nhận gia đình bị cáo Hoàng Phú F nộp số tiền 1.986.200 đồng bồi thường cho anh Đinh Công Trình và số tiền 600.000 đồng bồi thường cho anh Đồng Xuân Trung (Theo Biên lai thu tiền số 0004972 và 0004971 ngày 01/8/2023 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Ghi nhận gia đình bị cáo Đàm Văn I nộp số tiền 1.953.200 đồng bồi thường cho anh Đinh Công Trình và số tiền 600.000 đồng bồi thường cho anh Đồng Xuân Trung (Theo Biên lai thu tiền số 0004977 và 0004978 ngày 01/8/2023 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Ghi nhận gia đình bị cáo Lê Thanh A nộp số tiền 1.986.200 đồng bồi thường cho anh Đinh Công Trình và số tiền 600.000 đồng bồi thường cho anh Đồng Xuân Trung (Theo Biên lai thu tiền số 0004966 và 0004965 ngày 01/8/2023 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Ghi nhận gia đình bị cáo Trịnh Ngọc B nộp số tiền 1.986.200 đồng bồi thường cho anh Đinh Công Trình và số tiền 600.000 đồng bồi thường cho anh Đồng Xuân Trung (Theo Biên lai thu tiền số 0004975 và 0004974 ngày 01/8/2023 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Ghi nhận gia đình bị cáo Dương Nam Đ nộp số tiền 600.000 đồng bồi thường cho anh Đồng Xuân Trung (Theo Biên lai thu tiền số 0004989 ngày 11/8/2023 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Ghi nhận gia đình bị cáo Trần Quốc Bình nộp số tiền 16.953.200 đồng bồi thường cho anh Đinh Công Trình và số tiền 600.000 đồng bồi thường cho anh

Đồng Xuân Trung (Theo Biên lai thu tiền số 0004991 và 0004990 ngày 11/8/2023 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Ghi nhận gia đình bị cáo Phạm Quang C nộp số tiền 1.986.200 đồng bồi thường cho anh Đinh Công Trình và số tiền 600.000 đồng bồi thường cho anh Đồng Xuân Trung (Theo Biên lai thu tiền số 0005018 và 0005016 ngày 15/9/2023 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Ghi nhận gia đình bị cáo Đào Doãn G nộp số tiền 10.286.200đồng bồi thường cho anh Đinh Công Trình và số tiền 600.000 đồng bồi thường cho anh Đồng Xuân Trung (Theo Biên lai thu tiền số 0005000 và 0004999 ngày 21/8/2023 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

5. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm b, g khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Lê Thanh A, Dương Nam Đ, Đào Văn E, Hoàng Phú F, Đàm Văn I không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các bị cáo Trịnh Ngọc B, Phạm Hữu D (người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Hữu D nộp thay), Đào Doãn G, Lê Công J (người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Công J nộp thay), người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Quang C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2023/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyệnThủy Nguyên, TP. Hải Phòng;
- Công an huyện Thủy Nguyên, TP. Hải

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phòng;
- Toà án nhân dân huyệnThủy Nguyên, TP. Hải Phòng;
- PV06 Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

Bùi Thị Thúy Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đặng Minh Hạnh - Vũ Quang Trung	**Bùi Thị Thúy Hà**

Nơi nhận:
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An, TP. Hải Phòng;
- Công an quận Kiến An, TP. Hải Phòng;
- Toà án nhân dân quận Kiến An, TP. Hải Phòng;
- PV06 Công an Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Hồ Điệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Hồng - Trần Thị Vân Thúy **Đặng Hồ Điệp**

Nơi nhận:
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Dương Kinh, TP. Hải Phòng;
- Công an huyện Dương Kinh, TP. Hải Phòng;
- Toà án nhân dân huyện Dương Kinh, TP. Hải Phòng;
- PV06 Công an Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Hồ Điệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hà **Bùi Thị Thu Hằng** **Đặng Hồ Điệp**